**Linh Bảo**

Chuyện Tình Con Mèo Trắng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

**Linh Bảo**

Chuyện Tình Con Mèo Trắng

Ngày Lan mới dọn nhà, lần đầu tiên vừa bước chân lên bậc cấp, con mèo trắng chạy đến chào đón như đã chờ đợi Lan từ lâu. Nó cất tiếng kêu Meo Meo rồi dụi đầu vào chân nàng, dùng ngôn ngữ của loài mèo như để nói: “ Chúng ta làm bạn nhé! Đừng đuổi tôi, tôi sẽ trung thành với bạn”. Thế rồi bắt đầu từ phút ấy, con mèo cứ quẩn chân Lan mãi không thôi.   
Từ bé, Lan vẫn ngại gần chó mèo. Cứ đến đâu có bóng dáng mọi thứ chim thú là Lan hắt hơi ngạt thở, ngứa ngáy cùng mình. Và nếu ban ngày Lan đến chơi nhà ai có nuôi chó mèo thì tối về thế nào cũng nổi cơn ho hen liên miên.   
Biết mèo, biết mình, Lan không để cho con mèo trắng vào nhà, tuy lúc nào nó cũng chực chờ sẵn, cứ đợi Lan mở cửa là cố xông vào. Cuộc tranh đấu xâm nhập và bảo vệ lãnh thổ giữa Lan và con mèo không quá gay cấn, nhưng cũng không kém phần quyết liệt. Ai cũng biết mình muốn gì, và cả hai tranh nhau chi li từng tấc đất để đạt mục đích của mình. Phần Lan dù cố giữ phép lịch sự, nhưng nếu cần, chẳng hạn khi thấy đối phương quá u mê, nhất định vượt đèn đỏ thì cũng hết khách khí.   
Còn con mèo tuy bé nhỏ nhưng rất nhanh nhẹn. Chỉ một cái nhún mình, nó có thể chui dưới chân Lan, vọt qua khe cửa nhanh như chớp. Lan phản ứng bằng một cái quét chân rất mạnh, tưởng như hất được cả tảng đá, huốâng chi đối phương chỉ là một con mèo tí hon, cả thân hình độ hai gang tay mà cũng chẳng nặng bao nhiêu.   
Sau nhiều lần như thế, con mèo trắng biết thân phận, đành ngừng lại ở ngưỡng cửa, nhìn theo Lan bước chân vào nhà với đôi mắt ngạc nhiên nghi ngờ như chống đối, như hoang mang.   
Suốt thời gian ở trong nhà, Lan không biết con mèo trắng làm gì ở bên ngoài. Nó có đi đâu, có đến nhà khác, hay đi tìm một chỗ ngủ ấm nào khác không. Nhưng cứ mỗi lần mở cửa, bất cứ giờ phút nào, dù cửa trước hay cửa sau, chỉ trong nháy mắt là con mèo đã hiện ra. Nó chào mừng Lan bằng tiếng Meo Meo đủ giọng cao thấp, và nó cũng không bao giờ quên dụi đầu vào chân tay quần áo Lan như muốn truyền ướp cái mùi mèo nồng nặc vào người Lan để tuyên bố quyền sở hữu.   
Sau nghi lễ tuyên thệ truyền thống ấy, nó bám chặt lấy chân Lan. Bất cứ Lan bước tới hay bước lui, nó đều theo sát bên cạnh và dù nhiều lần bị dẫm lên chân, lên mình nó vẫn không chừa. Nó thích nhìn kỹ, nhìn gần, nó cố chen vào cho bằng được giữa chân tay Lan để xem chúng nó múa men hoạt động gì. Dù Lan nhặt cỏ, trồng hoa xới đất, hay chỉ thu dọn xếp đặt những việc lặt vặt quanh nhà, bất cứ Lan làm việc gì nó cũng phải được dự phần, mà phần của nó cố nhiên là phần làm vướng chân vướng tay Lan.   
Hình như ngoài sự tò mò muốn xem Lan làm gì, nó còn kiểm soát xem Lan làm đúng hay sai. Thỉnh thoảng nó lại cất tiếng meo meo, lúc dịu dàng, lúc cứng rắn như tỏ thái độ chấp thuận hay phản đối.   
Nó thích dụi đầu vào chân tay Lan, hơn nữa, nó còn thích ấp ủ cả đầu mặt vào người Lan. Nhiều lúc quá khó chịu, Lan đã gạt nó hơi nặng tay để giới hạn sự thân mật.   
Thỉnh thoảng bắt gặp ánh mắt nhìn của con mèo có vẻ ai oán, Lan tội nghiệp khẽ vuốt nhẹ đầu nó. Con mèo vội vàng reo lên những tiếng Meo Meo vui mừng, rồi xuống giọng gừ gừ trong cổ họng. Cả người nó rung rung, nhắm mắt lại lim dim như lơ mơ hưởng thụ sự sung sướng bất ngờ. Nó xoay hẳn đầu, dụi vào tay Lan bằng tất cả mắt mũi tai má, như muốn truyền sang cho Lan nguồn rung động đầy biết ơn.   
Lan đoán là con mèo đã bị chủ trước dọn nhà bỏ quên lại, hay nó vẫn đang có chủ nhưng tính thích bụi đời nên ưa lang thang tìm bạn bốn phương. Lan định không cho nó ăn, có lẽ ít lâu nó sẽ chán bỏ Lan để tìm một mái ấm, hay tìm về với chủ cũ. Nhưng trái lại con mèo không tỏ ra chán nản, cũng không lộ vẻ đau ốm rét mướt vì pải sống ngoài mái hiên trong đám thùng gỗ bỏ không. Nó vẫn bám riết chân Lan, và vẫn mãn nguyện khi được bàn tay Lan sờ nhẹ lên cổ.   
Sau một thời gian giằng co khá lâu, kết quả con mèo trắng thắng trận, nếu quả có mặt trận. Sự trung thành chịu đựng và kiên chí của con mèo làm Lan cảm động nghĩ rằng có lẽ sau hai năm trời chịu đựng mỗi tuần một phát tiêm, Lan đã bớt ho hen khi trông thấy chó mèo, và cũng không thấy khó thở khi gần chúng. Lan cho rằng sự hiện diện của một con mèo nhỏ bé trong đời chắc cũng không có gì xáo trộn phiền phức lắm.   
Bước đầu, Lan mua cho nó một cái vòng cổ để tống khứ đám bọ chét nhỡn nhơ dạo chơi trong đám lông dày đặc. Con mèo chấp nhận cái vòng như cô dâu chấp nhận chiếc nhẫn cưới. Cuộc đời đôi bên từ nay coi như có khế ước ràng buộc với nhau.   
Các nhà hàng xóm bắt đầu ngắm con mèo với đôi mắt tán thưởng. Nó dần dần sạch và đẹp ra. Chỉ có một chiếc vòng cổ trừ bọ chét mà cái vẻ man dại mèo hoang biến ra dáng mèo nhà. Con mèo chịu khó chải chuốt làm đẹp hơn. Bộ lông vừa dài, vừa dầy vừa xám xịt mọi ngày, càng ngày càng trắng , càng mượt. Đôi mắt màu lục non của nó cũng mất vẻ lờ đờ, biến ra sáng lonh lanh. Đuôi nó thực dài, lông đuôi cũng dài nên lúc nó tung ra trông như một cái phất trần lóng lánh tơ bạc. Bây giờ cả tiếng Meo Meo của nó cũng nghe như ngọt ngào đầm ấm hơn. Chỉ một chiếc vòng cổ mà từ một con mèo hoang bẩn thỉu nó đã biến thành một con mèo nhà xinh đẹp, làm ai cũng muốn vuốt ve cưng chiều.   
Điều thay đổi đặc biệt nhất là nó không còn cắn nhau với con mèo cái của nhà bên cạnh nữa. Sự xung đột của nó nhất định không có vấn đề ghen tương hay tán tỉnh yêu đương dây vào. Cô mèo Tam Thể hàng xóm đã được bà chủ nhà lo lắng chu đáo. Bà không muốn cho cuộc đời cô mèo vướng víu một đàn con bồng con bế mỗi năm, mà nếu bà nuôi hết thì thành loạn mèo, còn cho thì không ai nhận. Vứt đi lại sợ mang tội, cuối cùng bà nhờ Thú Y giải quyết khi cô mèo vừa được 7 tháng.   
Mất khả năng sinh dục, cô mèo như đã đoạn trừ phiền não, cô không có hứng thú kêu gào, cũng như không thèm tán tỉnh ghen tương như những cô mèo khác lúc mùa yêu đương tới. Và chắc cũng vì thế nên đôi trẻ mèo rất đẹp này chưa hề thấy tán tỉnh , thân thiện, chứng tỏ hai luồng điện âm dương không hề thu hút.   
Cô Tam Thể rất cương quyết trong việc bảo vệ lãnh thổ của mình. Cô không để cho một con mèo nào, bất kỳ giống đực hay giống cái lãng vãng đến gần nhà cô. Đứa nào dám cả gan xâm phạm là bị lãnh một vài vết thương nhớ đời.   
Một hôm, để cho sự tẩy trần đuợc trọn vẹn, Lan mua một lọ xà phòng thuốc đặc biệt để tắm mèo mà không hỏi ý kiến nó trước. Bà láng giềng cũng sốt sắng giúp một tay. Hai người dằng co, níu kéo vật lộn với con mèo gần nửa tiếng đồng hồ mới tắm xong cho nó. Vừa được thả ra là anh chàng nhảy vọt chui trốn ngay dưới gầm xe suốt ngày không chịu ra. Lan không trách nó, còn cho là nó có quyền giận Lan. Cái mùi thuốc sát trùng của xà phòng xông lên mũi, đến người cũng gần ngạt thở, huống chi là con mèo với cái thế giới bọ chét của nó.   
Sau buổi tắm biến cố lịch sử ấy con mèo như thoát xác. Bọ chét chết hết nên trông nó khỏe mạnh dễ thương hơn, đã thế lại còn sạch sẽ thơm tho. Không những trẻ con suốt hai dãy hàng xóm đều thích chơi với nó, mà cả đến cô Tam Thể khó tính cũng chịu cho nó ăn chung dĩa bánh khô chủ nhà dành cho cô dưới mái hiên ở vườn sau.   
Chú mèo trắng của Lan bỗng nhiên như bước vào một thế giới khác, thế giới của ái mộ, thế giới của ngọt ngào chiều mến mà suốt đời nó chưa bao giờ dám mơ ước đến.   
Được săn sóc và ăn uống đầy đủ, con mèo hoang gầy ốm bẩn thỉu đã lột xác biến thành một chàng Hoàng Tử mèo đẹp trai nhất vùng. Bộ lông quanh mặt và dưới cằm của nó thực dài, trước kia có không thể tự chải chuốc được những nơi ấy, bây giờ tắm xong, màu xám tro bẩn thỉu lâu ngày đầy cáu ghét, biến thành trắng lóng lánh như bông tơ. Bước chân của nó cũng đỉnh đạc đầy tự tin, đôi mắt màu lục non sáng hơn đậm hơn, phong độ của nó cũng trưởng thành ra nên đầy thu hút quyến rũ.   
Trẻ con khắp mọi nhà đều mở cửa cho nó vào chơi, nhưng trái lại nó không vào nhà ai cả, chỉ thích quanh quẩn trong vườn nhà Lan, tuy giới hạn vẫn còn ở ngoài ngưỡng cửa.   
Thế rồi bắt đầu từ giờ phút nào không biết, con mèo bỗng trở thành chủ nhân ông của cái vườn sau. Từ bấy giờ trở đi, bất cứ mèo lạ mèo quen nào dám lãng vãng đến uống nước trong hồ tắm là nó đánh đuổi đi một cách đường hoàng hách dịch.   
Lan tưởng như trời sinh con mèo trắng cho Lan, vì nó đã tự nguyện đến với Lan, và đã vượt qua một thời gian thử thách nghiêm khắc. Bây giờ người và mèo đã hiểu nhau và đã biết giới hạn đòi hỏi của nhau. Nó đã có cái tên là con mèo Trắng, với sự mặc nhiên đồng ý. Riêng Lan cũng thấy những giờ phút ra vườn vui hơn, con mèo Trắng không đòi hỏi gì nhiều hơn, chắc là đôi bạn sẽ “ sống với nhau hạnh phúc mãi mãi . . .” như những chuyện thần tiên trong sách.   
Nhưng một hôm Lan bỗng chợt có cảm giác lạ. Con mèo hình như không nghe tiếng Lan gọi. Những ngày sau cũng thế, nó không còn làm quẩn chân quẩn tay Lan như mọi ngày. Nó không chạy theo xem Lan làm gì, hay xông lên ôm chân khi Lan mở cửa. Ban đầu Lan ngạc nhiên nhưng không nghi ngờ có chuyện gì khác lạ xảy ra. Lan cho là nó đang bận tâm với một vấn đề riêng. Phải rồi, đừng coi thường, mèo cũng có thể có vấn đề riêng tư chứ lẽ nào không. Vì thế mặc dầu thái độ của nó hơi có vẻ lãnh đạm, Lan cũng không phiền trách.   
Nhưng rồi càng ngày sự hờ hững xa lạ càng hiện rõ rệt. Con mèo hình như không nghe tiếng Lan gọi, không trông thấy Lan, như hoàn toàn không biết có sự hiện diện của Lan. Và tuy nhìn Lan một cách dững dưng lạnh nhạt, nó vẫn ăn đồ ăn trong dĩa, vẫn uống chén nước sạch được thay mỗi ngày, và vẫn canh giữ vườn, không cho đám mèo quanh vùng lãng vãng đến làm quen với Lan.   
Trước đây không lâu, con mèo Trắng lúc nào cũng đáp tiếng gọi của Lan một cách nhanh nhẩu. Nó chạy đến quấn quít bên chân Lan. Nếu Lan ngồi, thì nó cố chui vào lòng, giữa hai bàn tay để được xem tận mắt Lan làm gì. Nó tỏ vẻ mãn nguyện dù chỉ được phép dụi đầu dụi mặt vào tay chân Lan. Tả sao hết sự sung sướng khi được Lan vuốt đầu. Chỉ một ngón tay Lan động nhẹ vào cổ là nó ngẩn ngơ như mất hồn, đờ người ra, cả tiếng gừ gừ cũng gần như lạc điệu.   
Trước đây không lâu, mỗi chiều, lúc Lan ngâm mình trong bể tắm nhỏ, bọt nước trắng xóa tung lên đầy hồ, nó cũng không sợ cứ muốn nhảy vào . Không được phép xuống nước, nhưng nó cũng nhất định không chịu rời xa. Con mèo Trắng trung thành nằm bên thành hồ, xoay quanh mình, cố tìm một tư thế tiện lợi, sát gần Lan hơn. Đuôi nó nhiều lúc ướt nhẹp vì bị nhúng vào nước trong lúc xoay quanh.   
Mỗi lúc thấy gần quá, Lan đổi hướng ngồi sang phía bờ thành khác, và con mèo Trắng cũng lại trườn mình theo. Chiều nào cũng như chiều nào, suốt một mùa hè, người với mèo đã trao đổi nhiều đối thoại bên hồ. Ai nói tiếng nấy mà nghe như hiểu được nhau, thông cảm nhau, cả trong lúc lặng lẽ ngã đầu bên thành hồ cứng lạnh. Cả hai cùng nhìn trời mây, nhìn hai con sóc bên nhà láng giềng chuyền cành, hay chạy đuổi trên sợi giây điện giăng qua vườn. Có khi nhìn đàn chim ríu rít bay nhảy gần tổ trên mấy cây đại thọ. Khi nhìn chim, người thấy đó là cảnh sum họp gia đình, còn trong mắt mèo thì đó là cả một kho lương thực khá phong phú khi cần đến. Cả hai chấp nhận ý nghĩ của bạn, không lớn tiếng tranh phải trái hơn thua.   
Mới cách đây không lâu thì như thế, nhưng giờ đây, con mèo Trắng ngồi lặng lẽ dưới bóng cây im mát, dã dượi uốn éo thân mình cho dãn gân cốt. Nó như muốn vung vãi sự mệt mõi sau khi vừa nghỉ ngơi khá nhiều. Nó trườn mình duỗi từøng bàn chân bàn tay, nó ngáp dài ngáp ngắn, nó gù lưng cong lên cong xuống, dùng tay lau mặt lau miệng. Xong rồi nó mới ngồi dậy chễm chệ như ông vua ngự trên ngai vàng nhìn “ thần dân Lan” tưới cây, nhổ cỏ hay quét lá trong vườn.   
Trong đầu óc con mèo Trắng hình như đã có sự tay bậc đổi ngôi. Phút giây này nó là chủ nhân ông của cả cái vườn sau. Còn Lan thì đã biến thành nô lệ của nó. Lan phải mua đồ ăn dọn ra dĩa, thay nước uống hằøng ngày, tắm chải cho nó mỗi tuần. Và nơi nào có “ Hoàng Đế mèo“ ngự trị thì “nô lệ Lan” có bổn phận phải giữ cho sạch sẽ. Còn cả cái vườn sau thì cố nhiên được coi như là sở hữu của vua mèo Trắng, vì đã lâu rồi không một con mèo nào dám lãng vãng nhảy rào đến gần hồ để xin hớp nước.   
Phải rồi, đời là thế! Lời than nghe như quá cổ điển nhưng vẫn hợp thời. Mới cách đây không lâu, con mèo Trắng đã dùng một phần lớn thời gian của một kiếp mèo để chinh phục Lan, và sau khi vượt qua mọi khó khăn, được Lan chấp nhận rồi thì nó đã coi thường sự thành công vô giá.   
Còn đâu nữa con mèo Trắng của thuở ban đầu! Con mèo dễ thương, ngoan ngoãn và say mê Lan như một gã si tình say mê thần tượng. Mọi diễn tiến đưa Lan đến một cảm giác quen thuộc. Cái cảm giác chết đi sống lại của thời xa xưa . . .   
Ban đầu Lan cảm thấy lòng tự ái bị xúc phạm vì không ngờ bị con mèo bỏ rơi quá sớm. Nhưng chỉ vài tuần sau, Lan hết giận và thấy lòng lạnh nhạt hẳn đi. Chuyện vừa xảy ra không đáng ngạc nhiên. Có gì mới lạ đâu khi bị bạc đãi! Có gì mới lạ đâu khi bị bỏ rơi! Có gì lạ đâu khi mình được thay thế bằng một nguồn cảm hứng khác. Tất cả sự việc dưới ánh mặt trời đều đã hiện diện từ nghìn xưa, chẳng có gì mới lạ cả!   
Vốn không thích đắm chìm trong cảm giác bơ vơ, và cũng để che đậy bực bội, cái bực bội có vẻ ấm ức như một kẻ đem cả gia tài tình cảm ra để đổi lấy được một “ bé cái nhầm”, Lan nhìn sang khía cạnh khác, khía cạnh làm mình dễ chịu khi ở vị trí bất lợi.   
Bây giờ con mèo Trắng không cần Lan nữa, Lan thấy như cất được một gánh nặng: Gánh trách nhiệm, gánh thương yêu, gánh tín nhiệm, tin tưởng của kẻ khác chỉ biết trông cậy nơi mình. Bây giờ con mèo Trắng không cần Lan nữa, Lan vứt được gánh lo. Lúc đi chợ Lan lo nhớ mua đồ ăn mèo, sinh tố mèo, thuốc tắm gội, thuốc xịt bọ chét mèo, lo chiếc vòng cổ của mèo bị đánh rơi hay đánh cắp. Mỗi khi đi đâu, Lan lo về nhà sớm kẻo sợ mèo đang chờ đợi ở vườn sau.   
Bây giờ Lan đã được giải thoát tất cả mọi đói no, thiếu đủ, buồn vui liên hệ với mèo. Bây giờ, nhất là những đêm khuya thức giấc, Lan không còn phải lo lắng, hồi hộp, sợ hãi khi nghe tiếng mèo gào. Những tiếng gào có khi thực thê thảm, rùng rợn như không phải là giọng gào của các cô cậu mèo đầy nhựa sống lúc đến mùa yêu đương. Tiếng gào dữ tợn khủng khiếp như đoàn quân cảm tử đang đánh để bảo vệ cho quyền lợi hay danh dự thiêng liêng nào đó.   
Những con mèo “ chiến sĩ” đều đã từng uống nước trong hồ nên Lan quen mặt biết tính nết khá rõ .   
Nào con mèo Mướp đen láng, có bước đi chậm rãi, thấy người cũng không sợ chạy ngay. Con mèo vàng vá trắng có cái mũi xinh xinh, thấy người là gật gật đầu như chào hỏi. Con mèo xiêm với dáng điệu ngập ngừng, cứ chạy một bước lại quay đầu nhìn lại, nếu không thấy bị đuổi thì nó quay lui hai bước. Con mèo giống Ba Tư lúc nào cũng nhìn thẳng vào mắt người như muốn bảo:” Này, xem mắt tôi cho kỹ, tôi không giống những con mèo khác. Mắt tôi hai mầu, một mắt xanh và một mắt nâu. Nhìn kỹ đi, mắt tôi có đẹp không?” . . .Con mèo vàng, con mèo xám. . . Con nào cũng khỏe mạnh, và lúc đánh nhau, những nét uyển chuyển rụt rè sợ hãi lúc gặp người mất hết, giòng máu man rợ di truyền của rừng rú bừng dậy, làm cho trận đánh nào cũng hết sức kinh hoàng sống động.   
Trong những trận đánh đông đủ cả làng trên xóm dưới như thế, con mèo Trắng hiếu thắng của Lan nhất định không thể vắng mặt . . . Nhưng bây giờ đêm khuya nghe tiếng mèo gào, con nào thắng, con nào bại, con nào phải chạy bán sống bán chết mới thoát thân, con nào sống dở chết dở, Lan không còn phải quan tâm!   
Lan biết con mèo Trắng xưa nay vốn thích tham dự bất cứ một cuộc họp mèo nào, và cố nhiên đánh nhau cũng là một buổi họp long trọng, mà khi xong cuộc ai cũng lãnh đượcï nhiều vết thương rất đáng đồng tiền bát gạo. Những vết thương không phải là những miếng cắn thân mật tỏ tình, mà là những bài học đích đáng của đời, là những chứng minh cho nghệ thuật cắn xé di truyền của giòng giống mèo.   
Bao giờ cũng thế, sau mỗi trận đánh, con mèo Trắng về khoe với Lan những vết thương như chiến sĩ mang Anh Dũng bội tinh về khoe mẹ. Và Lan lại biến thành khán hộ, thuốc men săn sóc vết thương cho chiến sĩ. Nhìn từng đám lông bị tuột, từng mảng da bị cấu nát lòi xương, và những vết răng sâu nghiến vào thịt đây đó khắp thân thể, Lan vừa buộc thương vừa trách mắng con mèo, nó chỉ gừ gừ trả lời bằng tiếng mèo và nhắm mắt nũng nịu như một đứa bé con, một đứa bé hư biết mình có lỗi và cũng biết mình được cưng.   
Bây giờ Lan không còn phân biệt được ý nghĩa của trận đánh nào với trận đánh nào. Tiếng gào bao giờ cũng như xé ruột, nhưng bây giờ Lan cho tất cả đều là những giờ phút lên hương của tạo hóa ban cho loài mèo một chu kỳ cần phải hoàn tất để bảo vệ nòi giống. Lan không còn quan tâm đến tiếng gào, không quan trọng hóa, tình cảm hóa nó nữa.   
Bây giờ con mèo Trắng đã lãnh đạm với Lan thì Lan cũng đối xử lại y như thế. Lan cũng lờ nó, không thèm kêu nó, không thèm đến gần sờ đầu sờ cổ nó nữa.   
Ban đầu con mèo có vẻ ngạc nhiên, vì nó không ngờ rằng “ tên nô lệ Lan” dám trở mặt. Hơn một lần nó mon men trở lại làm quen . Có lẽ nó còn muốn ướp cái mùi hương mèo của nó vào người Lan để củng cố chủ quyền đã bị lung lay, để cho những con mèo khác phải lánh xa, và cũng có lẽ nó muốn làm Lan tin tưởng nó để cam tâm phục vụ nó chu đáo như cũ.   
Lan lờ đi trước những tiếng Meo Meo nhạt nhẽo và những cử chỉ gạ đầu gạ tai cầu tài của mèo. Lan nghĩ thầm:   
“ Mày là cái giống gì, bộ mày tưởng mày là ông Trời hả. Đáng kiếp, cho mày biết thân. Sang nhà hàng xóm nịnh con Tam thể mà ăn ké. Chê đồ hộp thì gắng trổ tài bắt chim bắt chuột mà ăn!”   
Những câu nói mỉa mai thực ra chỉ là khí giới vô hình của người bắt đầu yếu lòng thấy tội nghiệp đối phương. Nhưng riêng Lan dù lòng thấy yếu, nhưng trên nguyên tắc Lan vẫn không thay đổi. Lan chỉ chấp nhận một cơ hội mà thôi. Nếu để cơ hội qua rồi là cho qua luôn, cũng như nước dưới cầu không bao giờ chảy trở lại. Và kẻ bị mất cơ hội, dù Lan hay ai đi nữa, có tiếc đến đâu cũng gắng chịu. Tình người còn như thế thì tình mèo làm sao có thể hơn được!   
Thế rồi bỗng một hôm Lan không trông thấy bóng dáng con mèo Trắng đâu nữa. Ban đầu Lan tưởng là nó lại nổi máu bụi đời đang lang thang đâu đó, hay đang bận chinh phục một gia đình nào mới dọn đến trong vùng. Nhưng mãi đến mấy tuần lễ sau vẫn không thấy về, Lan linh cảm là nó đã chết. Nếu còn sống thế nào nó cũng đáp qua thăm mảnh vườn sở hữu, nếu không có ý thăm Lan.   
Lan đoán là với cái tính hiếu thắng, kiêu kỳ, dã man, ích kỷ, con mèo Trắng đã không hòa hợp được với xã hội đồng loại mèo của nó. Có lẽ trong một đêm nào đó, trong một trận đánh nào đó, tai nạn đã xảy ra. Nó có thể hùng hổ xua đuổi từng con mèo ra khỏi vườn nhà Lan, nhưng nó không thể áp đảo được hai, ba con, hay cả đàn mèo xông đến cùng một lúc trong một khu vườn lạ.   
Ngày xưa, lúc con mèo Trắng còn chạy theo Lan, và Lan chưa chấp nhận nó, thỉnh thoảng Lan thấy một vài đám lông chim bồ câu vương rải rác trên sân cỏ. Trong trí óc của một đàn mèo đói và giận dữ, chất thịt được gói trong đám lông mèo hay chất thịt được gói trong đám lông chim , chắc chẳng khác nhau mấy. Rất có thể con mèo trắng đã được đối xử như nó đã từng đối xử với những con bồ câu vô tội chậm chạp ngày nào . . .   
Suốt mấy tháng trời, Lan vật lộn với cái cảm giác khó chịu vì mất con mèo Trắng. Tuy sự mất mát chẳng có gì đáng giá, và cũng không thay đổi cuộc sống, nhưng vẫn làm Lan không vui. Lan cố nghĩ rằng con mèo Trắng chỉ là một con mèo đói bẩn thỉu, một con mèo hoang, Lan đã không bao giờ để ý đến nó, dù nó có thạy theo Lan nghìn đời cũng không xứng nhận được sự chiều mến săn sóc của Lan.   
Tự nhồi sọ như thế mãi, Lan vẫn thấy không ổn, không tin, cũng như không thoát. Lan khó chịu khi thấy con mèo Trắng bỗng dưng lãnh đạm, nhưng khi nó chết rồi Lan vẫn không tội nghiệp, không quên cũng không tha thứ. Dù Lan có nghĩ rằng là con mèo đáng yêu hay con mèo mất dạy, cái cảm giác bực bội vẫn không có gì khác nhau.   
Lan tự dằn co với những ý nghĩ mâu thuẫn cho đến một hôm Lan chợt hiểu ra, không phải là việc con mèo trắng mất tích đã làm phiền Lan. Chính Lan và sự che đậy vá víu tình cảm thật của mình mới là nguồn phiền não. Nếu Lan thương con mèo Trắng thì cứ nhận đi, chẳng tội gì cả. Lan đâu cần phân trần phải trái với ai mà ngại ngùng. Lan cứ công nhận là đã từng thương nó, cũng như có một thời kỳ nó đã theo Lan từng bước chân một cách trung thành. Đúng rồi, Lan có thể thương con mèo Trắng cũng như thương chim thương cá, hay thương bất cứ một con vật gì khác trên đời. Lan có bao giờ tuyên thệ là mình đã diệt trừ ái ố đâu!   
Trong giây phút như tìm ra được liều thuốc đem lại bình tĩnh cho tâm hồn. Niềm thắc mắc băn khoăn tự mình gây ra chỉ có thể tự mình tìm được thuốc an thần giải tỏa.   
Lan cứ thương mến con mèo Trắng, không cần nó phải còn sống, cũng không cần nó phải lẩn quẩn quanh mình hay thuộc quyền sở hữu của mình. Mà thực ra trên đời này, đã mấy ai thực sự chiếm được làm sở hữu cái gì mình muốn, nhất là trong lãnh vực tình cảm.   
Tình bạn đến rồi đi. Danh lợi đến rồi đi. Tình yêu cũng đến rồi đi, và khi đã đi thì càng đi nhanh hơn tất cả mọi thứ khác. Vậy không có gì đáng cho Lan phải kêu trời, kêu đất làm to chuyện cả!   
Trước kia, đã lâu lắm rồi, có một lần đứa con gái tám tuổi của Lan thích mèo quá, nhưng biết nhà cấm nuôi mèo nên cùng với bạn nó, tìm cách làm cho Lan phải đổi ý. Hôm sinh nhật Lan, hai cô bé bỏ một con mèo con vào cái hộp đựng giầy, bọc giấy mầu, thắt hoa, kèm theo thiệp chúc mừng sinh nhật. Cô bé kính cẩn, long trọng nâng hộp quà dâng cho mẹ.   
Đúng rồi, xưa nay có ai nỡ từ chối quà sinh nhật của con tặng đâu. Dù món quà là con cá sấu cũng phải nhận, huống chi là một con mèo hiền lành xinh xắn vô tội. Lan kinh ngạc thán phục mưu kế thần sầu của cô bé, nhưng con mèo vẫn không được ở lại trong nhà. Và cũng còn những con mèo khác lãng đãng đi qua trong đời, nhưng không để lại kỷ niệm sâu đậm như con mèo sinh nhật.   
Tất cả mọi gán ép hay chọn lọc đều qua đi, cuối cùng Lan chấp nhận con mèo Trắng, với cái ảo ảnh trung thành của nó, để rồi ấm ức thấy mình chỉ có một bài học giản dị, thứ hạng bét mà học mãi vẫn không thuộc!   
Gần đây Lan lại thấy vài đám lông chim rải rác trên sân cỏ. Đám lông chim vấy máu gợi Lan nhớ đến con mèo Trắng đã gần được quên. Nhưng bây giờ Lan không còn ngượng ngùng tránh né cái cảm giác thật của mình. Lan bằng lòng cho phép mình nhớ con mèo Trắng như nhớ một người bạn thân thương.   
Và gợi ý lan man xa hơn nữa, nếu đã đem lòng bao dung ấy đối xử với mèo thì tại sao lại không áp dụng vào với tình người. Lan ngẩn ngơ chua xót khi mất con mèo Trắng là tại vì Lan đã đề cao nó quá, đã gán cho nó cái tình cảm bất diệt, trong khi nó chỉ là một con mèo con hoang dại nên mới tiếc nhiều, hận nhiều. Nếu trên đời, tình vật cũng như tình người, chỉ được đánh đúng giá! Xong rồi lại còn “ đại hạ giá” cho kha khá nhiều nhiều thêm vào , thì tất cả mọi đổ vỡ hay gì gì đi nữa, cũng đều chỉ như chuyện tình “ Con mèo Trắng” mà thôi!   
Linh Bảo (1985)

**Linh Bảo**

Chuyện Tình Con Mèo Trắng

(Trích trong tuyển tập Mây Tần)

Lớp vẽ lạnh ngắt. Gió từng cơn theo khe hở cửa sổ lùa vào phòng, và mỗi lần có người mới đến mở cửa bước vào, lại đem theo nguyên cả một cơn gió thật buốt. Hằng ngồi trước tờ giấy vẽ to để ngay ngắn trước mặt. Cả lớp và thầy giáo cũng sốt ruột chờ đợi . Theo thường lệ, 8 giờ lớp bắt đầu, 8 giờ 30 đã qua rồi, cô người mẫu vẫn chưa đến. Đám sinh viên trẻ tuổi vốn thích hoạt động có vẻ bắt dầu cuồng tay cuồng chân. Nhiều nguời ngáp vặt rồi cả thầy lẫn trò xoay ra vẽ lẫn nhau.   
Hằng ngồi nhìn ông thầy vẽ một sinh viên có bộ mặt rất xương xẩu. Mấy ông “ vẽ sĩ” này bao giờ cũng thích vẽ những gì quá đáng –mà họ gọi là có “ cá tính” –nhưng Hằng cho là vì “có cá tính” nên vẽ dễ giống hơn.   
Một luồng gió tạt mạnh vào theo cánh cửa mở to. Một bóng người hớt hãi chạy vào theo luồng gió. À, cô mẫu đã đến. Mỗi lần vẽ một cô mẫu khác nhau, nhưng không ngờ cô mẫu này lại ôm theo một đứa bé tí hon, hình như mới đẻ vài tuần. Cả lớp cùng ngẫng lên, đờ người nhìn. Thầy cũng ngại ngùng, không nỡ trách cô mẫu tại sao đến muộn.   
Cô gái lếch thếch mang xách đủ các thứ bao, giỏ, cái thì đựng chăn mền trải cho cô ngồi, cái thì đựng khăn, tã, nước, thuốc… .. . Như biết lỗi, cô đặt đứa bé xuống bàn và vội vàng cởi áo quần. Cả bọn cùng lặng người, kinh hãi vì chưa bao giờ thấy một cô mẫu xấu xí đến thế. Cô không phải là người da đen, nhưng da cô đen đậm. Hai vú cương sữa như hai quả dưa lòng thòng xuống gần rốn. Cái bụng mới đẻ xong chưa co lại, nên da mỡ lùng nhùng từng đống chảy dài trên bộ đùi khẳng khiu.   
Cô vừa định leo lên bàn ngồi cho sinh viên vẽ thì bé khóc thét, cô dừng lại thay tã cho nó. Vừa thay xong, định đặt xuống, lại một hồi khóc thét nữa, lần này, nó bĩnh ra đầy tã, chảy tràn ra cả bên ngoài. Cô phải cởi hết áo quần và tã của nó để thay lại lần nữa. Không còn tã sạch, cô cuống qúit không biết lau cho thằng bé bằng gì. Một sinh viên đứng gần tiện tay lấy mấy tờ øgiấy bản thấm nước đưa cho cô. Thằng bé bị lột trần, nằm tênh hênh trên bàn, lại khóc the thé. Cô mẫu ôm nó lên vai dỗ. Hằng từ góc phòng thấy chướng mắt, kêu lên:   
-Mặc áo vào cho thằng bé!   
Cả bọn quay lại nhìn Hằng. Có lẽ họ cho là Hằng khó tính, nỡ mắng cô mẫu, người mẹ chưa có kinh nghiệm. Hằng tiếp:   
-Đừng để nó lạnh, rồi bị cảm. Đợi dỗ cho nín mới mặt áo vào thì nó chết rét mất!   
Mấy chục đôi mắt như mũi súng chĩa vào Hằng, cùng hạ xuống.   
Cô mẫu nghe lời, đặt thằng bé nằm, lục lạo tất cả các giỏ, các bao tìm áo nhưng không có. Cô lấy tấm khăn bông bọc nó lại.   
Ông thầy đề nghị:   
-Hay là cô bồng nó cho bú để vẽ. Các anh các chị nghĩ sao?   
-Đồng ý.   
-Thế thì tuyệt!   
Cô mẫu ôm thằng bé leo lên bàn. Hai ngọn đèn và một cái lò sưởi nhỏ chiếu vào người cô nóng rực nên cô không còn run rẩy nữa. Thằng bé nằm trong lòng mẹ ấm áp đã nín khóc bú một cách ngon lành thoải mái.   
Ông thầy lại hỏi sinhviên:   
-Thường lệ thì giờ đầu mỗi 5 phút thay đổi một dáng điệu, nhưng với tình hình này, cho ngay cô ta 20 phút một dáng điệu, được không?   
Tất cả sinh viên nhìn thầy gật đầu. Đồng hồ được vặn 20 phút.   
Cả bọn bắt đầu mỗi người tìm một góc vừa ý để vẽ. Người vẽ than, người dùng chì màu, người vẽ nước, vẽ sơn, đủ loại.   
Hai mươi phút sau, cô mẫu được nghỉ 5 phút. Cô xuống bàn, mặc áo khoác ôm con lân la đi từng góc, nhìn các bức họa.   
Hằng hỏi cô:   
-Em bé được mấy tuần?   
-Hai   
-Cha nó đâu? Sao không giữ hộ?   
-Không có. À, có nhưng mà cũng như không.   
Hằng ngẩn người. À ra thế. Người mẹ mới sinh con được hai tuần, phải mang nó đi theo trong giờ làm việc , trần truồng cho người ta vẽ 4 tiếng đồng hồ để lấy tiền nuôi con. Thì ra ở đâu cũng giống nhau.   
-Tệ đến thế hả?   
-ờ ờ. Thực ra thì . . . tôi không xứng với anh ấy. Anh ấy quá đẹp, quá giầu, quá cao sang. . .   
Hằng nghĩ thầm:   
-Bổn cũ soạn lại!   
-Tôi là sinh viên ca vũ nhạc. Anh ấy là giáo sư vũ.   
-Hiện giờ cô sống thế nào?   
-Tôi với ba người nữa ở chung một phòng miễn phí. Tôi quét dọn cho chủ nhà, còn thì giờ đi học, và làm mẫu cho các trường lấy tiền ăn. Hôm nay tôi dại quá, chưa có kinh nghiệm với thằng bé, nên không đem theo đủ áo, tã, khăn . -Cô định nuôi con một mình sao?   
-Nó là tất cả. Tôi sẽ hy sinh cho nó.   
-Lại bổn cũ soạn lại nữa. Cũ đến rách nát, thế mà hàng ngày, hàng giờ, vẫn được tái diễn khắp nơi trên thế giới.   
Chuông đồng hồ reo báo hiệu dến giờ làm việc, cô mẫu lại ôm con lên bàn ngồi với một dáng điệu khác. Thằng bé được bú no, lại được bế ấm nên vẫn ngủ say. Hằng thấy cô mẫu với tâm tình của một người mẹ, mắt long lanh sáng ngời nhìn con. Thằng bé đang ngậm ngón tay mềm nhỏ, được ấp ủ bao bọc trong lòng mẹ. Trước đây mười tháng, nó có biết những gì đã xảy ra trong đời nguời đàn bà này không? Sau cái “ một phút huy hoàng” ấy, cái “ chợt tối” đến thật là mênh mang, thật là rùng rợn. Chín tháng, người mẹ phải! phấn đấu với quyết định: nên phá? nên để? nên nuôi? nên cho? Rồi từ nay, đêm đêm ôm con ngồi trần truồng dưới hai ngọn đèn thay đổi dáng điệu từng lúc cho người ta vẽ.   
Bất giác, Hằng cảm phục người đàn bà nửa giờ trước đây Hằng thấy xấu xí đối với một cô gái làm người mẫu. Lúc nãy Hằng chỉ nhìn thấy đôi vú căng sữa quá đáng, cái bụng nhăn nheo lùng nhùng, nét mặt răn rúm, ốm o, đôi mắt thâm quầng vì thức đêm săn sóc con hay vì lo lắng. Bây giờ, Hằng thấy mình bất lực, không làm sao vẽ được hào quang của cái can đảm vô biên và sự hy sinh tuyệt vời của người đàn bà này trước những khó khăn cô đã vượt qua, đang gặp phải và sẽ còn kéo dài không biết bao nhiêu năm tháng nữa!   
Hằng thẫn thờ ngồi nhìn cô người mẫu. So với cô, Hằng không thấm vào đâu.   
Hằng là người ngồi trong bóng tối với cục phấn vẽ. Hằng đâu có phải ngồi dưới hai ngọn đèn sáng rực ôm con . . . Nỗi cô đơn của Hằng được ấp ủ bằng nệm êm chăn ấm và không phải lo đến ngày mai.   
Mới sáng hôm nay, Hằng còn u uất khi được sợi giây chuyền hạt trai của chồng từ bên Nhật gửi về: món quà gọi là kỷ niệm ngày cưới. Khi mỗi người một nơi, khi trên danh nghĩa là vợ chồng, mà không sống chung cũng chẳng còn yêu thương, chẳng coi nhau là quan trọng nữa, thì quà kỷ niệm ngày cưới có nghĩa như một mũi dao ngoáy sâu vào vết thương, mỗi năm một lần , thật mĩa mai.   
Hằng sờ vào chuỗi hạt trai ơ ûcổ, hết nhìn cô mẫu lại nhìn đứa bé. Có những lúc Hằng không thể làm việc hay suy nghĩ một cách minh mẫn, cũng không biết là mình đang vui hay buồn. Đó thường là lúc Hằng nghĩ đếnVĩnh.   
Sự kết hợp giữa Hằng và Vĩnh đến thật tự nhiên. Hai người đi gần hết đường đời, không phải hy sinh một sở thích hay thói quen gì mà vẫn hợp nhau, thì gặp nhau có thể coi như trúng số độc đắc. Ba năm đầu tiên, Vình luôn luôn bảo là mình vẫn còn ở trong thời kỳ trăng mật. Lúc ngủ, Vĩnh nắm chặt tay Hằng vì sợ Hằng như nàng tiên trong thần thoại, đợi Vĩnh ngủ say để biến mất.   
Cuộc sống thật êm đềm cho đến khi Duyên, một cô bạn gái thân nhất của Hằng, từ Anh sang chơi và ở lại mười ngày. Duyên hỏi Hằng:   
-Hằng có hạnh phúc không?   
Hằng trả lời đầy tin tưởng:   
-Có chứ!   
Duyên không tin. Xưa nay, khi phê bình đàn ông, Duyên thường cho họ toàn là một loại ở trong thùng rác được lôi ra lau chùi sạch sẽ, đánh bóng rồi để lên bàn thờ cho đẹp mắt. Hoàng Tử trong mộng nào cũng sẵn sàng phản bội người yêu duy nhất nếu có cơ hội. Duyên hỏi vặn:   
-Tất cả mọi phương diện?   
Hằng gật đầu quả quyết:   
-Cố nhiên.   
Hằng tin chồng, tin bạn, nên khi thấy Vĩnh nghỉ việc ở nhà để ngày ngày đưa Duyên đi chơi, Hằng mừng thầm. Hằng không xin nghỉ được vì nàng là công chức nhỏ, còn Vĩnh Giám Đốc một cơ quan nghiên cứu môi sinh, Vĩnh chỉ việc tự ký giấy cho mình nghỉ.   
Thế rồi, tối hôm ấy và tất cả những hôm sau, nửa đêm thức giấc, Hằng không thấy Vĩnh bên cạnh. Hằng nằm thao thức chờ đợi cho đến lúcVĩnh trở về, ngưới mát rượi, thơm tho. Vĩnh nằm quay lưng lại với Hằng để tránh phải trả lời câu hỏi nếu có. Và cũng bắt đầu từ hôm ấý, Vĩnh ngủ không còn nắm tay Hằng nữa. Có lẽ bây giờ nàng tiên được cầu nguyện cho biến đi, biến mất tăm mất tích càng hay.   
Hằng nhớ lại cảm giác nửa đêm thức giấc lần đầu tiên vòng tay qua nửa giường trống không có Vĩnh, cơn nghẹn ngào còn cay nồng lên cổ như mới hôm qua. Hằng nằm không dám trở mình sợ gây tiếng động. Cách phòng tắm, bên kia là phòng dành cho khách, mà bây giờ Duyên đang làm “phòng khách “ để tiếp Vĩnh. Nếu Hằng dậy bật đèn thì sự thể sẽ ra sao? Nhất định phải có đổ vỡ không nhiều thì ít, mà Hằng không muốn có một mất mát nào, cả trong tình bạn lẫn tình gia đình, dù tối thiểu. Hằng tưởng tượng đến cái bẽ bàng lúc ba người phải nhìn mặt nhau dưới ánh đèn chói sáng. Vĩnh đã là thần tượng của Hằng. Duyên cũng là thần tượng phái nữ của Hằng từ thuỡ nào. Lại còn chính Hằng cũng là thần tượng của mình nữa. Người cảm thấy xấu hổ nhục nhã nhất, là người bị lừa dối ngay trước mặt, ngay trong nhà của mình, là Hằng. Hằng không chấp nhận sự đỗ vỡ này.   
Hằng quyết định rằng nếu không có mặt trận sẽ không có chiến tranh. Cứ coi như không, thì mọi sự dù Có cũng sẽ thành Không.   
Suốt mười ngày gượng cười để tránh khóc, rồi cũng qua đi. Nhưng từ đấy, Vĩnh không còn là người đàn ông đáng kính, đáng yêu mà Hẵng vẫn trìu mến từ ba năm qua nữa. Lần cãi nhau đầu tiên đã xảy ra ngay sau hôm Duyên trở về Aâu Châu. Vĩnh đòi trang hoàng lại căn phòng khách để Duyên về ở chung. Vình dùng tiếng Pháp “ ménage a trois” (sống tay ba) để cho lời yêu cầu đỡ sống sượng, chướng tai, trái luật. Khi thấy Hằng trố mắt nhìn mình như nhìn một con quái vật rồi trả lời “ không được” một cách không đùa, Vĩnh giận và bắt đầu lãnh đạm với Hằng để trả thù.   
Hằng hy vọng thời gian qua người ta sẽ quên – vui cũng như buồn và những mối tình ngoài lề như những bông hoa dại bên đường, cứ để đấy mà nhìn thì còn lâu bền, hái về hoa sẽ tàn héo ngay lập tức. Mỗi cuộc tình vụng trộm, cũng như một đóa hoa đã được hái: sinh mệnh đếm từng ngày.   
Sau khi hết ngân quỹ nghiên cứu, Trường Đại Học UC siết chặt vòng tay, sở của Vĩnh đóng cửa. Vĩnh ở nhà ít lâu rồi thu xếp đi du lịch để dối già. Aán Độ là một quốc gia đầy bí ẩn mà Vĩnh vẫn ao ước được thăm viếng ngao du trước khi chết. Vĩnh cho là nếu bây giờ rảnh mà do dự, chắc chắn sẽ không bao giờ có cơ hội khác.   
Hằng lặng lẽ để Vĩnh đi, vì sau trận cãi nhau lần thứ nhất, hai người không nhắc lại nữa, nhưng cả hai cùng đóng cửa tâm hồm, mỗi người lui vào cái pháo đài tâm tư của riêng mình.   
Hằng vẫn chủ trương không bao giờ giữ kẻ muốn đi. Giữ để ngày đêm hầu hạ cơm nước, giặt giũ, thuốc men, săn sóc trong khi họ chỉ mơ ước ngươi khác thì phí công. Và trong mắt Vĩnh bây giờ, Hằng cũng không phải là người đàn bà duy nhất và hoàn toàn nhất mà anh đã yêu từ ba năm nay nữa. Bây giờ, Hằng đầy những khuyết điểm. Bởi vì Vĩnh đã gặp “ người trong mộng”. Lần đầu tiên được nếm mùi ngoại tình, một trái cấm đầy huơng vị, đầy quyến rũ làm cho cổ kim Đông Tây, biết bao anh hùng hào kiệt táng gia bại sản . . . Danh nhân tài tử cò! n ngã ngựa lổng chổng lăn chiêng huống chi Vĩnh chỉ là một thứ …. . . theo lý thuyết của Duyên “ ở trong thùng rác …. . .” Có lẽ Duyên muốn chứng minh lý thuyết của mình . . .   
Vĩnh ở Ấn Độ sống bằng lương hưu, tuy không nhiều, nhưng đô la đổi ra tiền bản xứ của một nước đói kém quanh năm thì chả cần nhiều cũng có khối những bộ áo “ shari” chạy theo không biết mệt.   
Hằng ở nhà vẫn tiếp tục đi làm đóng góp lương hưu , chuẩn bị cho ngày về vườn của mình. Dù hãy còn lờ mờ, Hằng đã cảm thấy từ đây, cuộc sống cuối đời, cũng như từ đầu đời ï nàng phải gồng gánh lấy một mình.   
Đi được ít lâu, Vĩnh viết một thư dài, yêu cầu Hằng bảo trợ cho “một người con gái Ấn Độ đáng thương…. . .” Qua sự mô tả của Vĩnh, Hằng được biết cô ấy sinh trong gia đình mười lăm anh em, đã được giáo hội Tin Lành nuôi trong nhà mồ côi và huấn luyện nghề khán hộ. Vĩnh quen cô ấy lúc bị tai nạn xe hơi, được đưa vào nhà thương, nơi cô ấy làm.   
Mina – cô khán hộ mới 32 tuổi –lúc ấy đã sống chung bốn năm với một thanh niên Mỹ làm PeaceCorps. Cô ta đòi cưới mãi, nhưng hắn nhất định không chịu, hắn chỉ coi việc sống chung như một cách giải buồn lúc xa quê hương thôi.   
Gặp Vĩnh, cô khóc lóc than thở tâm sự ngắn dài. . . và Vĩnh đã nổi máu anh hùng rơm “an ủi” cô Ấn Độ thực chu đáo. Vĩnh hứa đem cô ta về Mỹ, giúp cô tìm việc làm có nhiều tiền hơn để nuôi cha mẹ và đàn em của cô.   
Thư sau, Vĩnh cho biết thêm nhiều chi tiết: “ Mina hiện giờ đang sống với anh. Anh và Mina đã yêu nhau và không thể xa nhau được nữa!” Hằng ngẩn ngơ như bị sét đánh ngang tai, không trả lời được!   
Thư kế tiếp, Vĩnh cho biết là vì Hằng không chịu bảo trợ, hết hy vọng đi Mỹ, nên “ Mina đã nổi giận, trở về với người yêu của cô, vì nếu không đi Mỹ mà phải ở đấy, thì cố nhiên thằng kia ưu tiên”. Và Vĩnh cũng nổi giận về Mỹ lại, với lời thề là sẽ “giựt Mina ra khỏi tay thằng mất dạy kia, bằng tất cả mọi giá”, dù giá đó là tan nát gia đình mình.   
Sau một năm ở Ấn Độ, Vĩnh đem về nhà một trái tim mỡ đọng, đôi chân tê dại từ ngón lên đến tận đầu gối, còn lại thêm bịnh già. Suốt mấy tháng trời tĩnh dưỡng ở nhà,Vĩnh luôn luôn tìm cách ép buộc Hằng làm giấy bảo trợ cho Mina. Theo luật, Vĩnh không thể làm giấy ấy một mình và cũng không dám giả mạo chữ ký của Hằng. Một lần quyết liệt nhất, Vĩnh hỏi:   
-Em biết chuyện anh với Mina, tại sao em không đòi ly dị? Đã thế, em cũng không chịu bảo trợ. . . Con bé hứa sẽ sống chung với chúng ta. Ấn Độ cũng có tục đa thê, nó sẽ săn sóc, hầu hạ em ...miễn phí!   
Hằng cười nhạt:   
-Em không cần miễn phí. Khi nào làm việc gì mà định tâm lợi dụng người ta trước thì phần thiệt bao giờ cũng sẽ về mình. Em không ham có nô lệ không công. Em còn đủ sức tự rót nước uống mà!   
-Sao em không đòi ly dị?   
-Em không đòi, nhưng nếu anh yêu cầu thì em cũng bằng lòng. Tại sao anh không yêu cầu?   
Vĩnh không trả lời vì Vĩnh biết tại sao. Vĩnh muốn cả hai. Vợ có công ăn việc làm, quán xuyến tất cả mọi công việc. Bỏ Hằng để cưới Mina. Vĩnh phải tìm việc làm, phải lảnh nuôi 15 đứa em mồ côi của Mina, và có thể sẽ phải nuôi cả một bộ lạc đang chết đói dần dần của nàng nữa. Vĩnh chỉ muốn tất cả mọi tiện lợi đều thuộc quyền Vĩnh xử dụng và hưởng thụ.Vợ còn là cơ sở còn, lăng nhăng ở ngoài bị trấn lột hết, mình trần thân trụi có chỗ mà về xin trú chân. . .   
Thấy Vĩnh im, Hằng bảo:   
-Để em kể cho anh nghe một chuyện cổ tích. Ngày xưa có một tên tù bị kết án tử hình. Tên ấy cầu xin vua gia hạn chết một tháng. Hắn cam đoan trong một tháng hắn sẽ làm cho con ngựa nhà vua biết nói. Vua bằng lòng, thả hắn ra và giao con ngựa quý cho hắn dạy nói. Mọi người nghe tin đều lo lắng cho hắn và bảo:   
" Sao mi dại thế ! Làm gì có cách dạy ngựa nói được tiếng người mà mi dám nhận liều!"   
Tên tử tù cười trả lời:   
Đằng nào cũng chết . Nhưng trong một tháng trời, biết bao nhiêu là chuyện có thể xảy ra. Vua có thể chết, tôi có thể chết, và con ngựa cũng có thể biết nói hay là chết. Biết đâu đấy!   
Trong trường hợp của chúng ta, cứ để mọi sự như thế, biết đâu em sẽ không yêu anh nữa, biết đâu anh sẽ không yêu Mina nữa, và cũng biết đâu, người yêu của Mina, người mà anh gọi là “cái thằng mất dạy" ấy đổi ý, vui lòng cưới cô ta và đem cô ta về Mỹ, dúng theo ý nguyện của cô ta. Phải ...biết đâu!   
Thấy Hằng nhất định không chịu, Vĩnh nhờ một bà bạn bảo trợ. Bà Mỹ già giàu lòng từ thiện, khi nghe Vĩnh ca bài con cá thê lương quá, động lòng trắc ẩn, nhận bảo trợ cho " người con gái bất hạnh" sang Mỹ tìm cuộc sống mới.   
Hằng đọc được tất cả thư từ liên lạc của Vĩnh qua bản sao Vĩnh không cần cất giấu, cố ý cho Hằng biết Vĩnh muốn là được, không cần Hằng giúp. Vĩnh thất vọng thấy Hằng không gây gỗ hay giận hờn. Còn Hằng tự biết mình, khi nàng không thèm nói nữa là sự việc coi như đã được an bài . . . trong thùng rác cả rồi.   
Nhìn ảnh Mina, Hằng ngạc nhiên và xấu hổ vì không ngờ mình lại có thể là tình địch của mọât người nhan sắc ở dưới tiêu chuẩn một cách thảm hại đến thế. Thì ra trong con mắt của đàn ông, cái đẹp khó lường thực.   
Mina đến, Vĩnh thuê nhà, tìm việc làm trong một nhà dưỡng lão cho cô ở SanJose, cách xa Hằng 70 dặm an toàn. Kể cũng khổ thân cho ông già, vì từ đấy phải lái xe bao nhiêu là dặm đường để đi ‘ bác sĩ” và đi ...”thư viện.”   
Mina bắt Vĩnh đến xếp đặt nhà cửa cho nàng hàng tuần. Mỗi lần đi, Vĩnh lại viết một danh sách bao nhiêu là bác sĩ, nha sĩ va ø thư viện, để sẵn trên bàn. Hằng không nhìn đến, cũng không cần hỏi han, vì theo Hằng, người ta còn nói dối là còn nể mặt. Nếu Vĩnh nói công khai: " Này, tôi đến nhà Mina ở lại ba hôm" chứ không phải " đi . . . thư viện ba hôm" thì sao?   
Một tối sau khi đi làm về, Hằng thấy nhà vắng vẻ, xe của Vĩnh không có ở sân. Mai là thứ bảy, chắc hẳn Vĩnh đã đi ...thư viện. Hằng thở dài, bỏ cơm, thay áo định đi ngủ sớm. Hằng đang còn nằm đọc báo, bỗng có tiếng xe ngừng trước nhà. Một lúc sau, Vĩnh vào.   
Vĩnh vừa soạn đồ trong va li ra vừa nhìn Hằng như chờ đợi một câu hỏi. Hằng dửng dưng nhìn Vĩnh không nói gì. Từ lâu, cuộc sống chung không còn tình nghĩa, không còn liên hệ – cả linh hồn và thể xác – Hằng không cần moi móc những chuyện có thể làm phiền lòng mình. Nếu có những người đàn ông có thể nói dối và phục vụ một lúc mấy người đàn bà, thì người ấy không phải là Vĩnh. Ngày thường Vĩnh vẫn mừng vì thấy Hằng không tra vấn gì, nhưng hôm ấy Vĩnh như trông mong, chờ đợi Hằng hỏi. Đợi mãi không được, Vĩnh phải lên tiếng:   
-Em có muốn biết tin tức của Mina không?   
Hằng dửng dưng:   
-Em không muốn biết, mà cũng không cần biết.   
-Nhưng tin này chắc sẽ làm em vui...   
Hằng vẫn không hỏi. Vĩnh ngập ngừng một lúc rồi nói tiếp, giọng thê thảm:   
-Con ngựa đã chết rồi!   
Hằng hơi ngước lên nhìn Vĩnh như hỏi bằng mắt. Vĩnh lại nói tiếp một mạch:   
-Người yêu của Mina thấy anh đem được Mina qua Mỹ, chạm tự ái nên bằng lòng cưới. Hắn sắp về đến nơi. Mina nhất quyết chờ hắn, và trong khi chờ, cô ta muốn.... trong sạch!   
Hằng không nhịn được, phá lên cười. Vĩnh giận dữ:   
-Anh biết em thích chí lắm. Em thích vì thấy anh đau khổ. Anh bị chạm tự ái, em cũng không cần.   
-Thế còn tự ái của em thì ai cần? Hôm nọ anh giận em không bảo trợ cho cô ta, em có xin anh đừng chạm tự ái của em, anh trả lời:" Dù cô có chết lăn quay ra đấy tôi cũng bất cần!" Ai cho em bao nhiêu cân lượng thì em đáp lễ bấy nhiêu để . . . tạ lòng tri kỷ mà!   
Hằng lại phá lên cười. Vĩnh nghiêm mặt:   
-Không có gì đáng cười cả! Anh đau khổ mà em cười được, thật vô lương tâm!   
-Thế một năm nay anh làm cho em sung sướng đấy à? Không cười sao được? Chuyện cũ như trái đất! Hai thằng đàn ông tranh nhau một con mái. " Cô gái ngây thơ" bị lợi dụng. Chàng động lòng nghĩa hiệp ra tay cứu vớt, nhưng cũng lợi dụng nàng như ai, hay lại còn hơn ai. Người lợi dụng thứ nhất thấy con mồi của mình bị lợi dụng –phải cắn răng làm " của riêng " cho ông già gần đất xa trời – bèn lại động lòng nghĩa hiệp, đánh ông già một chưởng chí mạng: chịu cưới cô nàng. Bây giờ giá ông già có nổi máu du đãng, muốn giựt cô gái lại cũng không được nữa. Đặt lên cân, đằng nào anh cũng thua rồi. Thằng kia vừa trẻ vừa có tương lai, lại vừa! là người Mina yêu từ lâu. Trẻ hơn anh 30 tuổi mà cô ta nhắm mắt ngủ với anh, ấy là để trả giá việc anh đem cô ta sang Mỹ đấy thôi. Bây giờ cô ta đã được chọn lựa! Nhưng thôi... buồn làm gì, anh còn cả một danh sách các cô nữ khán hộ ở viện mồ côi bên ấy. Cô nào cũng trẻ, cũng nghèo xác xơ, cũng có một đàn em nheo nhóc và một bộ lạc gần chết đói, anh tha hồ mà... thỏa chí anh hùng, ra tay cứu vớt.   
Vĩnh không nói gì, lẳng lặng đi nằm.   
Một tháng sau, Vĩnh lại đi Ấn Độ, nói là để " tiếp tục công việc nghiên cứu khoa học dở dang" . Vĩnh hứa một năm sẽ về, Hằng giao hẹn:   
-Nhà không phải là một khách sạn để về chơi ít hôm, thăm bạn bè, xem thắng cảnh rồi lại đi. Nhà cũng không phải là một bệnh viện để về dưỡng bệnh, lành rồi lại đi. Người ta đi xa nhà là vì có lý do bắt buộc. Đi để làm việc nước, việc nhà, đi để đem lại danh dự hay nguồn sống cho gia đình. Còn anh, chỉ đi tìm thú vui cho riêng anh, vậy bao giờ chán hãy về, mà về rồi là không đi đâu nữa!   
Vĩnh nhận điều kiện. Ở Ấn Độ chán,Vĩnh đi Nhật, và cho Hằng biết con gái Nhật cũng rất thích “trao dổi văn hóa” bất cần tuổi tác. Ngoài tiền lương hưu trí , Vĩnh dạy thêm Anh văn cấp Đại học. Thế lá đô la rủng rĩnh, Những cô gái Kimono liêu trai chạy quanh Vĩnh rộn rịp như đèn kéo quân. Vinh đã tìm được đất lành cho chim đậu. !   
Mỗi năm Vĩnh gởi cho Hằng một món quà kỷ niệm ngày cưới. Bao nhiêu năm qua, mái tóc đen mướt đã đổi sang trắng xóa, Hằng sống tịch mịch một mình, cố làm ra vẻ bình thản bên ngoài, nhưng đầy ẩn ức nội tâm. Để giữ thăng bằng, Hằng tham gia hết công tác từ thiện này đến công tác xã hội khác, mong tìm một lẽ sống để khỏi thấy mình như một cái xác ướp. Nhưng ngoài giờ làm việc,Hằng vẫn còn nhiều phút giây đối diện với mình, với tất cả những kỷ niệm của quá khứ. Từ cái bàn cũ, cái nệm ghế sờn, bức tranh thêu bị vỡ kính, tất cả đều giữ lại một mớ kỷ niệm vui buồn.   
Ngoài giờ làm việc, Hằng lại lao mình vào các lớp học, từ lớp chính thức của các trường toàn sinh viên trẻ, lớp ban ngày, thêm lớp ban đêm và cả đến những lớp riêng cho cao niên Hằng cũng không chê. Những ông già bà lão đi học như điên này có lẽ không nhiều thì ít cũng đang khắc khoải với cuộc đời, với những con ngựa sống, ngựa chết...   
Chuông báo 20 phút reo lên. Cô mẫu được nghỉ bước xuống đi lại cho dãn gân cốt. Sinh viên ào ào đứng dậy, vặn tay duỗi chân, tìm nước uống. Cô mẫu lại lân la đi xem tranh. Lúc cô đến gần, Hằng rút trong túi ra tấm giấy 20 mỹ kim, nhét vào tay thằng bé nói:   
-Hai tuần nữa nó đầy tháng. Phong tục nước tôi, con đầy tháng thì bạn bè tặng quà. Cô mua hộ tôi mấy cái khăn bông cho nó.   
Cô gái sung sướng ra mặt. Sự sung sướng bộc lộ và dễ dàng, làm Hằng ao ước. Là một người mẹ, cô có lẽ sống để bám víu vào cuộc đời, để ấp ủ, thương yêu, hy vọng, xây dựng tương lai. Cô có niềm tin, nhiệt tình cũng như tuổi trẻ.   
Hằng bỗng bàng hoàng ngây ngất như người say chợt tỉnh. Mọi lần, những lúc theo các lớp Cao niên đi vẽ ngoại cảnh, Hằng vẫn khó chịu khi thấy những ông cu, bà cụ lẩy bẩy run rẩy đẩy xe chất đầy dụng cụ vẽ leo lên đồi cao hay lết mấy chục bậc đá xuống bãi bể. Nhiều cụ bà to béo, khệ nệ, mắt không còn nhìn thấy rõ, phải dùng viễn kính để nhìn cảnh,xong lại dùng kính hiển vi để xem mình đã vẽ gì. Nhiều cụ ông tai nghễnh ngãng, đã bị thu bằng lái xe vì thiếu an toàn, con cháu phải chở thả xuống địa điểm vẽ, rồi đến giờ lại đón. Ngày thường, Hằng vẫn nghĩ tại sao các cụ không ở nhà, ngồi phơi nắng trên ghế xích đu, để con mèo rù rù trên chân làm bạn cho khỏe thân. Bây giờ Hằng mới hiểu. Chính các cụ cũng còn nguồn sống bừng bừng trong người, không muốn thấy tuổi già trôi qua một cách vô dụng, ngày ngày khoanh tay ngồi chờ giờ ăn và cũng chờ luôn tử thần đến rước không biết lúc nào. Già rồi, các cụ bắt đầu học tất cả những môn gì mà ngày xa xưa, lúc còn trẻ, không có thì giờ hay điều kiện để thực hiện.   
Hằng bỏ đôi kính đen xuống. Từ lúc vào lớp nàng vẫn giữ kính để che đôi mắt sung mọng. Đã lâu không khóc, dạo này Hằng lại có nhiều dịp xúc động chảy nước mắt, rồi những uất ức riêng tư cũng mượn cớ lan tràn. Hồi chiều, Hằng đã khóc vì những tin tức dồn dập từ các đảo, các trại tị nạn đưa về, nói đến những thảm cảnh của hàng trăm, hàng ngàn phụ nữ ViệtNam bị vùi dập trên biển Đông. Những tiếng kêu cứu thê thảm phải hiểu giữa hai dòng trong thư từ quê nhà gửi sang... những tin nhận từ các trại tù được bạn lén lút chuyển ra nước ngoài... Tất cả, như những lưỡi gươm tàn bạo chém xuống tâm tư vốn đang khắc khoải của Hằng, làm giờ đ! ây khơi dậy nguồn sinh lực đang còn muốn say ngủ.   
Cặp kính đen bỏ xuống rồi, Hằng nhìn đời với đôi mắt khác, tâm hồn tràn ngập một hứng khởi vừa khơi nguồn.   
Mới sáng hôm nay, Hằng còn đầymặc cảm khi nhìn món quà kỷ niệm ngày cưới, coi nó như một mỉa mai của tình duyên, làm Hằng dở khóc dở cười cho cuộc đời mình, Hằng đã làm tất cả để trốn chạy cái mỉa mai ấy, để quên đi vết thương kia, nhưng tất cả đều vô ích. Vết thương tấy sốt như chỉ được đắp nước đá cho bớt nóng, nhưng nguồn gốc căn bệnh vẫn còn thì dù ướp đá đến đông lạnh cũng vô ích.   
Giờ đây, những thảm cảnh của một quê hương nghiêng ngửa, của cả một dân tộc truân chuyên, cùng với hào quang của cô người mẫu và ý chí sống của những bàn tay già run rẩy kia, như liều thuốc chữa lành vết thương kinh niên của Hằng. Bây giờ Hằng thấy mình có thể có hạnh phúc, dù chỉ với cái bóng ngã dài khi bách bộ một mình trên bãi biển.   
Từ đây, mỗi năm Hằng sẵn sàng đón nhận món quà kỷ niệm ngày cưới, không còn uất ức buồn tủi. Như thế còn hơn là một ngày tháng muời nào đó trong tương lai, thay vì món quà, Hằng phải nhận một hộp tro với một giấy báo tin chia buồn của ai đó từ Nhật gởi đến.   
Nếu Hằng là tên tử tù kia, thì con ngựa của nhà Vua đã không chết. Nó biết nói.   
Monterey, CA 1981

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: dactrung.com  
Được bạn: mickey đưa lên  
vào ngày: 24 tháng 3 năm 2004